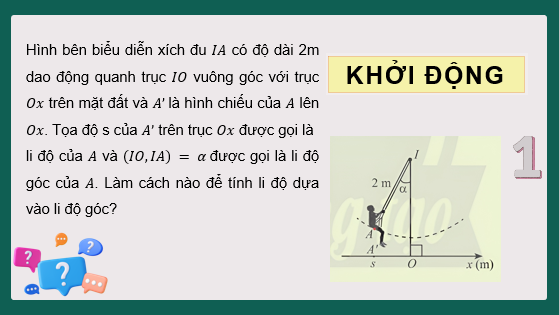
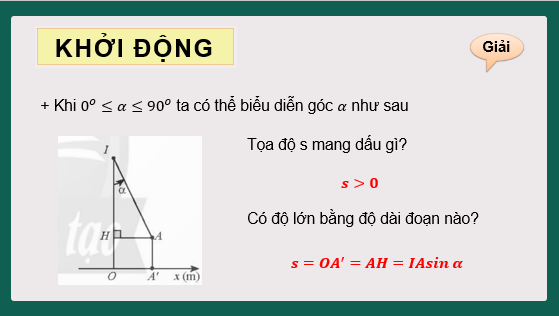
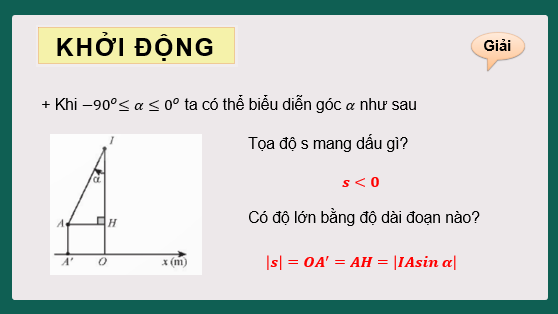
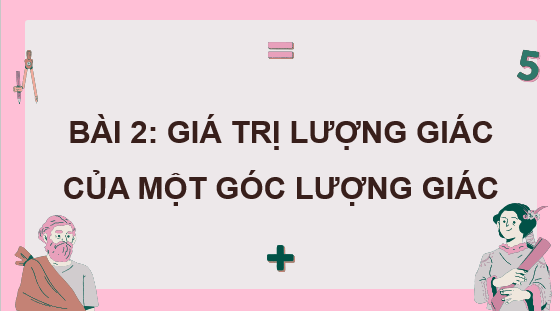
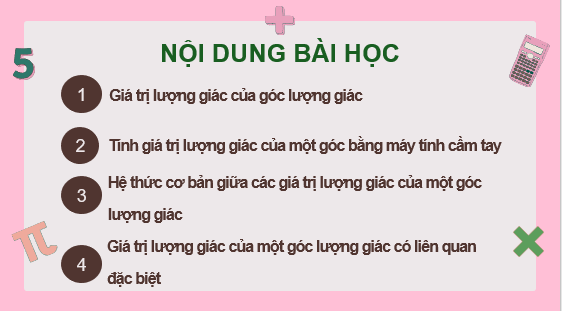
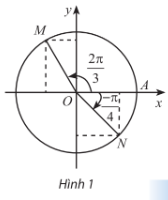
# Bài 2: Giá trị lượng giác của một góc lượng giác

*Chỉ từ 500k mua trọn bộ Giáo án Toán 11 Chân trời sáng tạo bản PPT trình bày khoa học, đẹp mắt (Chỉ 70k cho 1 bài giảng bất kì):*  
**B1:** Gửi phí vào tài khoản **0711000255837 - NGUYEN THANH TUYEN -** Ngân hàng Vietcombank **(QR)**  
**B2:** Nhắn tin tới zalo **Vietjack Official - nhấn vào đây** để thông báo và nhận giáo án.  
Xem thử tài liệu tại đây: **Link tài liệu**  
  
  
  
  
  
  
.....................................  
.....................................  
.....................................  
**Giáo án Toán 11 Bài 2 (Chân trời sáng tạo): Giá trị lượng giác của một góc lượng giác**  
**I.** **MỤC TIÊU**  
**1. Kiến thức**  
Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:  
- Nắm vững định nghĩa giá trị lượng giác của một góc lượng giác.  
- Mô tả bảng giá trị lượng giác của một số góc lượng giác thường gặp; hệ thức cơ bản giữa các giá trị lượng giác của một góc lượng giác; quan hệ giữa các giá trị lượng giác của các góc lượng giác có liên quan đặc biệt: bù nhau, phụ nhau, đối nhau, hơn kém nhau π.  
**2. Năng lực**  
**• Năng lực chung:**  
- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.  
- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.  
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong thực hành, vận dụng.  
*•* **Năng lực riêng:**  
- Tư duy và lập luận toán học: So sánh, phân tích dữ liệu tìm ra mối liên hệ giữa các đối tượng đã cho và nội dung bài học, từ đó có thể áp dụng kiến thức đã học để giải quyết các bài toán.  
- Mô hình hóa toán học, giải quyết vấn đề toán học thông qua các bài toán thực tiễn gắn với giá trị lượng giác của góc lượng giác.  
- Giao tiếp toán học.  
- Sử dụng công cụ, phương tiện học toán: Sử dụng máy tính cầm tay để tính giá trị lượng giác của một góc lượng giác khi biết số đo của góc đó.  
**3. Phẩm chất**  
- Có ý thức học tập, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo, có ý thức làm việc nhóm, tôn trọng ý kiến các thành viên khi hợp tác.  
- Chăm chỉ tích cực xây dựng bài, có trách nhiệm, chủ động chiếm lĩnh kiến thức theo sự hướng dẫn của GV.  
**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**  
**1. Đối với GV**  
SGK, Tài liệu giảng dạy, giáo án, đồ dùng dạy học, thước thẳng có chia khoảng, phiếu học tập.  
**2. Đối với HS**  
SGK, SBT, vở ghi, giấy nháp, đồ dùng học tập (bút, thước...), bảng nhóm, bút viết bảng nhóm.  
**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**  
**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**  
**a) Mục tiêu:**  
- Tạo tình huống để HS tiếp cận đến bài học.  
- HS được tạo tâm thế cho bài học.  
**b) Nội dung:** HS đọc tình huống mở đầu, suy nghĩ trả lời câu hỏi.  
**c) Sản phẩm:** HS trả lời được câu hỏi mở đầu, bước đầu có hình dung về nội dung bài học.  
**d) Tổ chức thực hiện:**  
**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  
- GV chia lớp học thành 4 nhóm, mỗi nhóm làm 1 bài tập trong phiếu học tập theo số thứ tự nhóm. (*GV không cho các em sử dụng máy tính cầm tay*)  
Nhóm 1: **Phiếu số** **1.1**  
Nhóm 3: **Phiếu số 1.3**  
Nhóm 2: **Phiếu số 1.2**  
Nhóm 4: **Phiếu số 1.4**  
  
  
  
  
  
**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1.1**  
  
  
  
  
1. Trên đường tròn lượng giác, hãy xác định điểm M biểu diễn góc lượng giác .  
2. Xác định tọa độ điểm M trong trường hợp trên.  
   
  
  
  
  
  
   
  
  
  
  
  
**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1.2**  
  
  
  
  
1. Trên đường tròn lượng giác, hãy xác định điểm N biểu diễn góc lượng giác .  
2. Xác định tọa độ điểm N trong trường hợp trên.  
   
  
  
  
  
  
   
  
  
  
  
**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1.3**  
  
  
  
  
Tính:  
*A* = sin 30°° + cos 45°°  
*B = cos (-405°°)*  
   
  
  
  
  
   
  
  
  
  
**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1.4**  
  
  
  
  
Tính:  
*C = cos2π3+sinπ4cos2π3+sinπ4*  
*D = sin25π4sin25π4*  
  
  
  
  
   
**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  
- Các nhóm tiến hành thảo luận và trả lời các câu hỏi nêu trong phiếu học tập.  
- Giáo viên quan sát, theo dõi các học sinh. Giải thích câu hỏi nếu các học sinh không hiểu nội dung các câu hỏi.  
**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  
- Cử học sinh đại diện nhóm lên trình bày phương án cho câu hỏi.  
- Các HS quan sát phương án trả lời của bạn.  
- HS đặt câu hỏi cho bạn để hiểu hơn về câu trả lời.  
**Bước 4: Kết luận, nhận định:**  
- GV nhận xét thái độ làm việc, phương án trả lời của các nhóm, ghi nhận và tuyên dương nhóm có câu trả lời tốt nhất. Động viên các nhóm còn lại tích cực, cố gắng hơn trong các hoạt động học tiếp theo.  
- Ở câu hỏi **phiếu học tập số 1.3 và 1.4**, HS sẽ vướng mắc không trả lời được ý B, D Đây là động cơ tìm hiểu nội dung bài mới.  
**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**  
**Hoạt động 1: Giá trị lượng giác của góc lượng giác**  
**a) Mục tiêu:**  
- Xác định được khái niệm các giá trị lượng giác của góc lượng giác và ghi nhớ giá trị lượng giác của các góc đặc biệt.  
**b) Nội dung:** HS đọc SGK tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV, chú ý nghe giảng, làm các HĐ khám phá 1, phần Thực hành 1, đọc hiểu Ví dụ.  
**c) Sản phẩm:** HS hình thành được kiến thức bài học, nắm được khái niệm giá trị lượng giác của góc lượng giác.  
**d) Tổ chức thực hiện:**  
  
  
  
  
**HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS**  
  
  
**SẢN PHẨM DỰ KIẾN**  
  
  
  
  
**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  
**Nhiệm vụ: Tìm hiều khái niệm giá trị lượng giác cho các góc lượng giác có số đo tùy ý.**  
- HS thảo luận nhóm, thực hiện **HĐ1.**  
- Từ đó mở rộng khái niệm và rút ra Kết luận.  
  
  
**3. Giá trị lượng giác của góc lượng giác**  
**Hoạt động 1:**  
  
  
  
  
  
**………………………………………….**  
**………………………………………….**  
**………………………………………….**  
Xem thử và mua tài liệu:  
Link tài liệu (PPT)  
Link tài liệu (word)